

Số: ~~022~~/QĐ.22-SDC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

*Về việc ban hành Quy trình chuyển nhượng cổ phần
của Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn*

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NAM SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn ban hành kèm theo Nghị quyết số 001/NQ.21-SDC/DHDCD của Đại hội đồng cổ đông ngày 20 tháng 03 năm 2021;
- Căn cứ nhu cầu chuyển nhượng cổ phần thực tế của cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành Quy trình chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn (“Công ty”) kèm theo Quyết định này.
- Điều 2.** Quy trình này được phổ biến trên website của Công ty để các Cổ đông có nhu cầu chuyển nhượng cổ phần biết và thực hiện.
- Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Ban Tổng giám đốc, các Phòng, Ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website;
- Lưu: VT, TCKT, Hà (02).



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Trí



QUY TRÌNH

Chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 022/QĐ.22-SDC, ngày 24/05/2022)

I. Phạm vi áp dụng

Quy trình này áp dụng để thực hiện việc chuyển nhượng cổ phần công ty chưa đại chúng (không hạn chế chuyển nhượng) của Công ty Cổ phần phát triển Nam Sài Gòn (“Công ty”).

II. Hồ sơ chuyển nhượng

Tổ chức/cá nhân có nhu cầu chuyển nhượng cổ phần lập và nộp hồ sơ chuyển nhượng cổ phần tại Phòng Tài chính Kế toán của Công ty (“P.TCKT”).

Hồ sơ chuyển nhượng gồm có:

1. Bản gốc Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của Bên chuyển nhượng.
2. Bản gốc Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của Bên nhận chuyển nhượng (nếu có).
3. Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần (Mẫu 01).
4. Bản gốc hoặc bản sao y Hợp đồng chuyển nhượng chứng khoán chưa niêm yết (Mẫu 02).
5. Bản sao y Giấy căn cước công dân/chứng minh nhân dân (đối với cá nhân).
6. Bản sao y Giấy phép đăng ký kinh doanh; văn bản chấp thuận chuyển nhượng do Người đại diện theo pháp luật của Bên chuyển nhượng ký tên, đóng dấu; hóa đơn, hồ sơ trúng đấu giá (nếu có) (đối với tổ chức).

III. Thực hiện chuyển nhượng

1. Sau khi nhận đủ hồ sơ chuyển nhượng theo quy định, P.TCKT kiểm tra tính hợp lệ, tính pháp lý của hồ sơ chuyển nhượng và đối chiếu số cổ phần được phép chuyển nhượng.
 - 1.1. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, P.TCKT trả hồ sơ chuyển nhượng và hướng dẫn các Bên thực hiện.
 - 1.2. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, P.TCKT lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng và hẹn hoàn trả Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần (Mẫu 03) cấp cho Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng.
 - 1.3. Trường hợp Bên chuyển nhượng chuyển nhượng hết số lượng cổ phần hiện đang sở hữu:
 - Phiếu tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng và hẹn hoàn trả Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần cấp cho Bên chuyển nhượng ghi “KHÔNG HOÀN TRẢ” vào phần “Hoàn trả sổ chứng nhận sở hữu cổ phần”.
 - Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của Bên chuyển nhượng sau khi hoàn tất thủ tục chuyển nhượng sẽ được thu hồi, đóng dấu “HỦY” và lưu tại P.TCKT.
2. Kế toán trưởng và Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký xác nhận việc chuyển nhượng vào Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần.

3. Căn cứ vào hồ sơ chuyển nhượng hợp lệ, P.TCKT trình Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký xác nhận tăng, giảm số cổ phần sở hữu trên Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần của Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng; hoặc sẽ cấp Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần mới cho Bên nhận chuyển nhượng (trường hợp Bên nhận chuyển nhượng chưa là cổ đông của Công ty).

IV. Trả Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần

Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển nhượng cổ phần đầy đủ và hợp lệ, Công ty sẽ hoàn tất thủ tục chuyển nhượng cổ phần; hoàn trả Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần cho Bên chuyển nhượng (nếu có); hoàn trả hoặc cấp mới Sổ chứng nhận nhận sở hữu cổ phần cho Bên nhận chuyển nhượng; đồng thời, thu hồi các Phiếu tiếp nhận và hẹn hoàn trả sổ chứng nhận đã cấp.

V. Biểu mẫu đính kèm

- Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần (Mẫu 01).
- Hợp đồng chuyển nhượng chứng khoán chưa niêm yết (Mẫu 02).
- Phiếu tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng và hẹn hoàn trả Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần (Mẫu 03).

TỔNG GIÁM ĐỐC 





Nguyễn Minh Trí



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN**Kính gửi: Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn ("SADECO")**

Chúng tôi gồm:

Bên chuyển nhượng:

- Tên tổ chức/cá nhân:
- Số GPĐKKD/CCCD/CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Tên của người đại diện (nếu là tổ chức):
- Trụ sở chính/Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại: Fax:
- Mã cổ đông: Sổ cổ đông số:
- Hiện đang sở hữu: cổ phần của SADECO, mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.

Bên nhận chuyển nhượng:

- Tên tổ chức/cá nhân:
- Số GPĐKKD/CCCD/CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Tên của người đại diện (nếu là tổ chức):
- Trụ sở chính/Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại: Fax:
- Mã cổ đông: Sổ cổ đông số:
- Hiện đang sở hữu: cổ phần của SADECO, mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.

Sau khi trao đổi thoả thuận, chúng tôi cùng thống nhất:

1. Bên chuyển nhượng đồng ý chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng đồng ý nhận chuyển nhượng một số cổ phần của SADECO, cụ thể như sau:
 - Số lượng cổ phần chuyển nhượng: cổ phần.
(Bằng chữ: cổ phần).
 - Trị giá cổ phần chuyển nhượng theo mệnh giá: đồng.
(Bằng chữ: đồng).
2. Việc thanh toán giá trị chuyển nhượng cổ phần do hai bên tự thoả thuận và thực hiện, SADECO được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm liên quan đến việc thanh toán giá trị chuyển nhượng giữa các bên.
3. Mọi nghĩa vụ và quyền lợi liên quan đến số cổ phần trên sẽ thuộc về Bên nhận chuyển nhượng kể từ ngày hai bên ký tên vào Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần và được SADECO cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng và hẹn hoàn trả Sổ chứng nhận cổ phần.

4. Mọi sự tranh chấp, khiếu nại xảy ra (nếu có) sau khi SADECO cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng và hẹn hoàn trả Sổ chứng nhận cổ phần sẽ do hai bên tự giải quyết.

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NAM SÀI GÒN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày tháng năm
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CHỨNG KHOÁN CHỨA NIÊM YẾT

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH14 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ trên nhu cầu, khả năng và kết quả thoả thuận giữa hai bên,

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm tại Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm có:

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG (Bên A):

- Tên tổ chức/cá nhân:..... Mã cổ đông:.....
- Số sổ chứng nhận sở hữu cổ phần:
- Số GPĐKKD/CCCD/CMND:Ngày cấp:.....Nơi cấp:
- Mã số thuế:
- Trụ sở chính/Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại:Fax:
- Số tài khoản:tại Ngân hàng:.....
- Do ông/bà:Sinh năm:
- Chức vụ:.....làm người đại diện.

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG (Bên B):

- Tên tổ chức/cá nhân:..... Mã cổ đông:.....
- Số sổ chứng nhận sở hữu cổ phần:
- Số GPĐKKD/CCCD/CMND:Ngày cấp:.....Nơi cấp:
- Mã số thuế:
- Trụ sở chính/Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại:Fax:
- Số tài khoản:tại Ngân hàng:.....
- Do ông/bà:Sinh năm:
- Chức vụ:.....làm người đại diện.

Hai bên cùng thoả thuận ký Hợp đồng chuyển nhượng chứng khoán chưa niêm yết (sau đây gọi tắt là Hợp đồng), cụ thể như sau:

Điều 1: Nội dung của giao dịch

Bên A chuyển nhượng cổ phần cho Bên B theo nội dung sau:

- 1.1. Tên tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NAM SÀI GÒN.**
- 1.2. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- 1.3. Mệnh giá:.....đồng/cổ phần.

- 1.4. Số lượng: cổ phần.
- 1.5. Giá chuyển nhượng: đồng/cổ phần.
(Bằng chữ: đồng/cổ phần).
- 1.6. Tổng giá trị giao dịch: đồng.
(Bằng chữ: đồng).
- 1.7. Thanh toán:
- Bên B thanh toán cho Bên A là đồng
(Bằng chữ: đồng)
ngay sau khi hai bên ký hợp đồng này.
 - Bên B thanh toán cho Bên A số tiền còn lại là đồng
(Bằng chữ: đồng)
ngay sau khi Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn xác nhận chuyển nhượng cổ phần.
- 1.8. Phương thức thanh toán:.....

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- 2.1. Bên A có nghĩa vụ chuyển nhượng số cổ phần trên cho Bên B.
- 2.2. Bên A cam kết chịu trách nhiệm về việc:
- Số cổ phần chuyển nhượng được sở hữu hợp pháp và được phép chuyển nhượng tự do.
 - Số cổ phần được nêu tại Điều 1 của Hợp đồng được phép chuyển nhượng như cổ phiếu phổ thông, hiện không cầm cố và chưa chuyển nhượng cho bất kỳ ai.
- 2.3. Hoàn thành các thủ tục chuyển nhượng số cổ phần nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này theo quy định về thủ tục chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn.
- 2.4. Khi hoàn tất việc chuyển nhượng, Bên A sẽ giao cho Bên B toàn bộ hồ sơ chuyển nhượng có chữ ký xác nhận của Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn về việc xác nhận Bên B là người sở hữu hợp pháp số cổ phần nêu tại Điều 1 của Hợp đồng.
- 2.5. Bên A cam kết số cổ phần nêu tại Điều 1 của Hợp đồng được phép chuyển nhượng cho Bên B, theo đúng số lượng và giá bán tại Điều 1 của Hợp đồng. Trong trường hợp Bên A vì lý do bất kỳ mà không thực hiện Hợp đồng sẽ phải bồi thường cho bên B bằng% giá trị Hợp đồng.
- 2.6. Thanh toán phí thủ tục chuyển nhượng (nếu có).

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- 3.1. Cam kết thanh toán cho Bên A tổng giá trị chuyển nhượng đầy đủ, đúng hạn theo quy định tại Điều 1 của Hợp đồng.
- 3.2. Đảm bảo việc chuyển nhượng cổ phần diễn ra đúng như các điều khoản quy định tại Điều 1 của Hợp đồng.
- 3.3. Được hưởng mọi quyền lợi phát sinh của số cổ phần được ghi tại Điều 1 của Hợp đồng kể từ ngày được Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng và hẹn hoàn trả Sổ chứng nhận cổ phần.

Điều 4: Thời hạn hiệu lực Hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi các bên đã hoàn tất quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh theo nội dung và tinh thần của Hợp đồng.

Điều 5: Giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp phát sinh tranh chấp, hai Bên cùng nhau thỏa thuận, giải quyết trên tinh thần thương lượng, hợp tác để cùng nhau tìm ra hướng giải quyết có lợi cho cả hai Bên. Trong trường hợp không thể hoà giải được thì các Bên có quyền khởi kiện ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

Điều 6: Điều khoản thi hành

- 6.1. Hợp đồng đã được các bên đọc, hiểu và chấp thuận toàn bộ nội dung các điều khoản ghi trong Hợp đồng.
- 6.2. Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, nếu có phát sinh vấn đề mới, hai bên sẽ cùng nhau thỏa thuận và ký các phụ lục bổ sung.
- 6.3. Hợp đồng này được lập thành (.....) bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ (.....) bản.

BÊN A**BÊN B**



CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÁT TRIỂN NAM SÀI GÒN

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ HẸN HOÀN TRẢ SỔ CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG:

- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã cổ đông:
- Số GPĐKKD/CCCD/CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Trụ sở chính/Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại: Fax:
- Số sổ chứng nhận sở hữu cổ phần: Ngày cấp sổ:
- Số cổ phần chuyển nhượng:
- Tổng mệnh giá cổ phần chuyển nhượng:

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG:

- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã cổ đông:
- Số GPĐKKD/CCCD/CMND: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Trụ sở chính/Địa chỉ liên lạc:
- Điện thoại: Fax:
- Số sổ chứng nhận sở hữu cổ phần: Ngày cấp sổ:

DANH MỤC HỒ SƠ NHẬN:

1. Giấy đề nghị chuyển nhượng cổ phần
2. Hợp đồng chuyển nhượng chứng khoán chưa niêm yết
3. Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần
4. Bản sao y giấy GPĐKKD/CCCD/CMND
5. Văn bản chấp thuận chuyển nhượng của bên chuyển nhượng
(Nếu bên chuyển nhượng là tổ chức)
6. Hóa đơn, hồ sơ trúng đấu giá (nếu có)
(Nếu bên chuyển nhượng là tổ chức)

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

NGƯỜI TIẾP NHẬN

HOÀN TRẢ SỔ CHỨNG NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN:.....

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG:

- Người nhận: Ký nhận:
- Số sổ chứng nhận:..... Ngày nhận:.....

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG:

- Người nhận: Ký nhận:
- Số sổ chứng nhận:..... Ngày nhận:.....

Ghi chú:

Khi đến nhận Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần cần mang theo:

- Phiếu tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng và hẹn hoàn trả Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần;
- Giấy giới thiệu (nếu có);
- Bản chính giấy CCCD/CNMD/Hộ chiếu.